

Market Today: Chỉ số VN-Index vượt 1,204 điểm

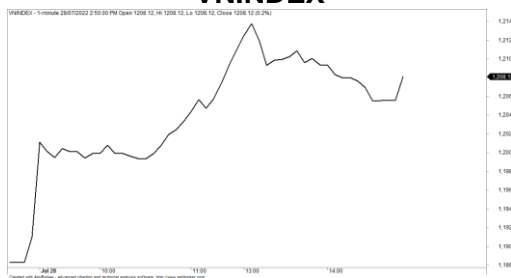
28/07/2022

Diễn biến thị trường trong phiên

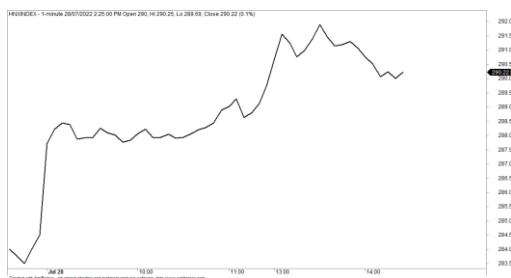
Rating	VNI	HNI	UPCOM
Điểm	1,208.12	289.84	89.50
% ngày	1.43%	1.87%	0.71%
% tuần	0.81%	0.61%	0.43%
% tháng	-0.82%	2.10%	0.55%
% năm	-5.40%	-5.36%	5.34%
GTGD (Tỷ VND)			
Trong ngày	15,328	2,162	841
TB 1 tuần	11,109	1,406	743
TB 1 tháng	11,597	1,286	873
Khối ngoại (Tỷ VND)			
Mua	1,440.05	8.08	6.61
Bán	764.15	3.55	19.38
Giá trị ròng	675.90	4.53	-12.77
Độ rộng TT			
Mã Tăng	296	166	210
Mã Giảm	66	47	110
Không Đổi	58	137	583
Chỉ số chính			
P/E	12.53	14.58	15.15
Vốn hóa TT (ngàn tỷ)	4,763	336	1,224
LS Cổ tức	1.42%	3.90%	4.94%

Nguồn: Bloomberg – YSVN

VNINDEX



HNXINDEX



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Thị trường phản ứng tích cực sau tuyên bố của Fed và TTCK Mỹ. Chỉ số VN-Index đóng cửa tại 1,208.12 điểm tăng 1.43%, trong khi chỉ số HNX-Index tăng 1.87%, chỉ số Upcom-Index tăng 0.71%. Giá trị giao dịch khớp lệnh đạt 16,403 tỷ đồng trên cả 3 sàn.

Nhóm Ngân hàng và Bất động sản tiếp tục giữ nhịp tăng và các cổ phiếu thay nhau dẫn dắt đà tăng. Cụ thể, STB (+6.1%), VPB (+2.5%), CTG (+2.2%), BID (+2.7%), TCB (+1.9%) cùng với VRE (+6.8%), GVR (+3.7%), KBC (+4.1%), DXG (+2.7%), DIG (+6.7%)... dẫn dắt đà tăng.

Cùng chiều, nhóm Chứng khoán tiếp tục tăng mạnh trong khi nhóm Thép cũng hồi phục trở lại khi tâm lý thị trường chung đã khởi sắc hơn. Ngược lại, DBC (-6.8%), HAG (-2.7%), HNG (-3%) là các mã bị bán mạnh trong phiên hôm nay.

Khối ngoại mua ròng hơn 667 tỷ đồng trong phiên hôm nay. KDC (360 tỷ), STB (94 tỷ), SSI (59 tỷ) dẫn đầu ở chiều mua ròng. Ở chiều ngược lại, HPG (108 tỷ), VHM (13 tỷ), DRC (13 tỷ) dẫn đầu ở chiều bán ròng.

QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN

Chúng tôi cho rằng thị trường có thể sẽ xuất hiện nhịp điều chỉnh trong phiên giao dịch kế tiếp khi chỉ số VN-Index tiệm cận sát đường trung bình 50 phiên. Đồng thời, thị trường có dấu hiệu sớm kết thúc giai đoạn tích lũy ngắn hạn, đặc biệt thanh khoản hồi phục mạnh và dòng tiền lan tỏa đều giữa các nhóm cổ phiếu. Ngoài ra, chỉ báo tâm lý ngắn hạn tăng mạnh cho thấy các nhà đầu tư ngắn hạn đã có dấu hiệu lạc quan hơn với xu hướng ngắn hạn hiện tại.

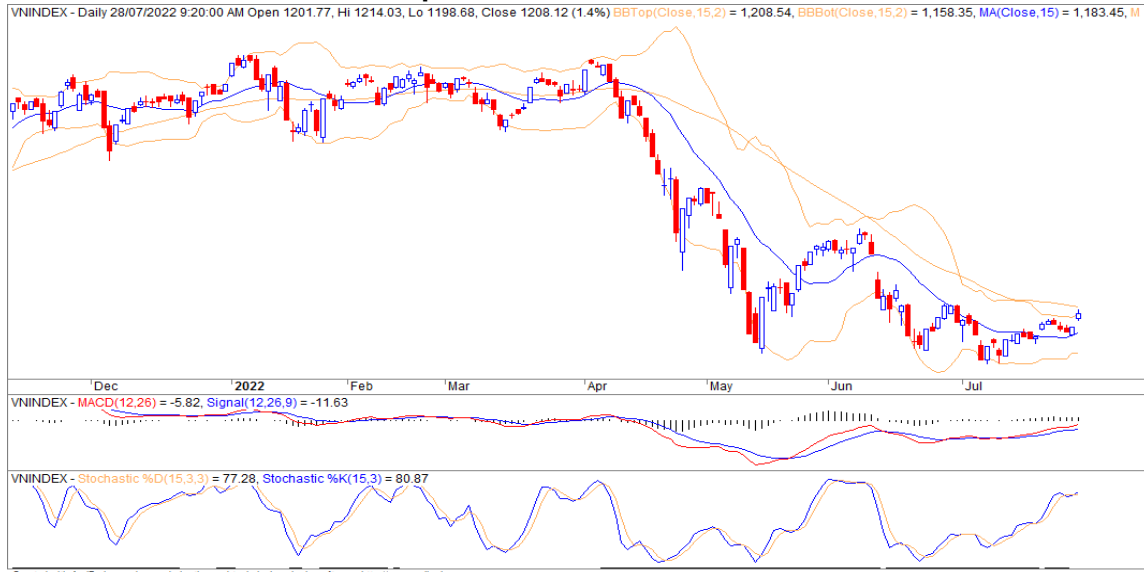
Xu hướng ngắn hạn của thị trường chung được nâng từ mức TRUNG TÍNH lên TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể xem xét mua mới và tăng dần tỷ trọng cổ phiếu.

Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: <https://ysradar.yuanta.com.vn/>



We Create Fortune

BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Diễn biến thị trường của chỉ số VN-Index



Diễn biến thị trường của chỉ số HNX-Index

Chỉ số	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức kháng cự 1	Mức kháng cự 2	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
Chỉ số VN-Index	TĂNG	GIẢM	1393	1500	1310	1200
Chỉ số HNX-Index	TĂNG	GIẢM	470	500	300	180
Chỉ số VN30	TĂNG	GIẢM	1550	1570	1445	960
Chỉ số VNMidcaps	TĂNG	GIẢM	1,730	1800	1650	963
Chỉ số VNSmallcaps	TĂNG	GIẢM	1430	1450	1400	804

We Create Fortune

Sàn GDCK TPHCM (HSX)

	Điểm	Chg%
VNI	1208.12	1.43%
VN30	1236.14	1.37%
VN Mid	1646.71	1.53%
VN Small	1477.34	1.57%

Sàn GDCK Hà Nội (HSX)

	Điểm	Chg%
HNI	289.84	1.87%
HN30	525.85	2.93%
VNX AllSh	1212.26	1.43%

Sàn GDCK UPCoM (UPCoM)

	Điểm	Chg%
UPCoM	89.5	0.71%

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	1440.05	
Bán	764.15	
GT ròng	675.9	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	8.08	
Bán	3.55	
GT ròng	4.53	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	6.61	
Bán	19.38	
GT ròng	-12.77	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
VPH	640	6.98%
ABS	800	6.90%
NTL	1800	6.84%
VRE	1800	6.84%
KSB	1750	6.84%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
PLC	1700	6.56%
L14	5800	5.72%
SHS	700	5.69%
IDJ	800	5.63%
IDC	3300	5.59%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
SIP	8566	7.37%
ABB	609	5.69%
G36	448	4.87%
PPH	1405	4.86%
CSI	3955	4.85%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
DBC	-1800	-6.82%
SKG	-500	-2.72%
HAG	-300	-2.65%
VDP	-950	-2.53%
HNG	-150	-2.26%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
SJE	-3600	-9.94%
HTP	-500	-1.35%
PVI	-600	-1.28%
AMV	0	0.00%
DNP	0	0.00%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
DGT	-334	-2.06%
APF	-800	-1.22%
DSD	0	0.00%
QNS	75	0.17%
ACG	192	0.29%

*GTVH > 500 tỷ đồng, GTDG >1.5 tỷ đồng

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
VCB	354,939	
VHM	255,166	
VIC	253,627	
GAS	200,391	
BID	179,831	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
KSF	25,140	
THD	19,495	
IDC	19,470	
NVB	16,036	
BAB	13,584	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
ACV	187,544	
BSR	75,268	
MCH	67,783	
VEA	58,208	
MVN	30,866	

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
STB	42,103,200	15,837,600
HAG	29,089,900	20,160,900
HPG	23,510,500	19,112,014
VPB	21,016,300	8,366,655
POW	20,051,800	10,930,650

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
SHS	17,226,263	9,688,632
CEO	10,065,545	5,429,939
HUT	8,810,027	3,355,498
PVS	4,856,330	6,482,812
IDC	4,697,017	1,849,660

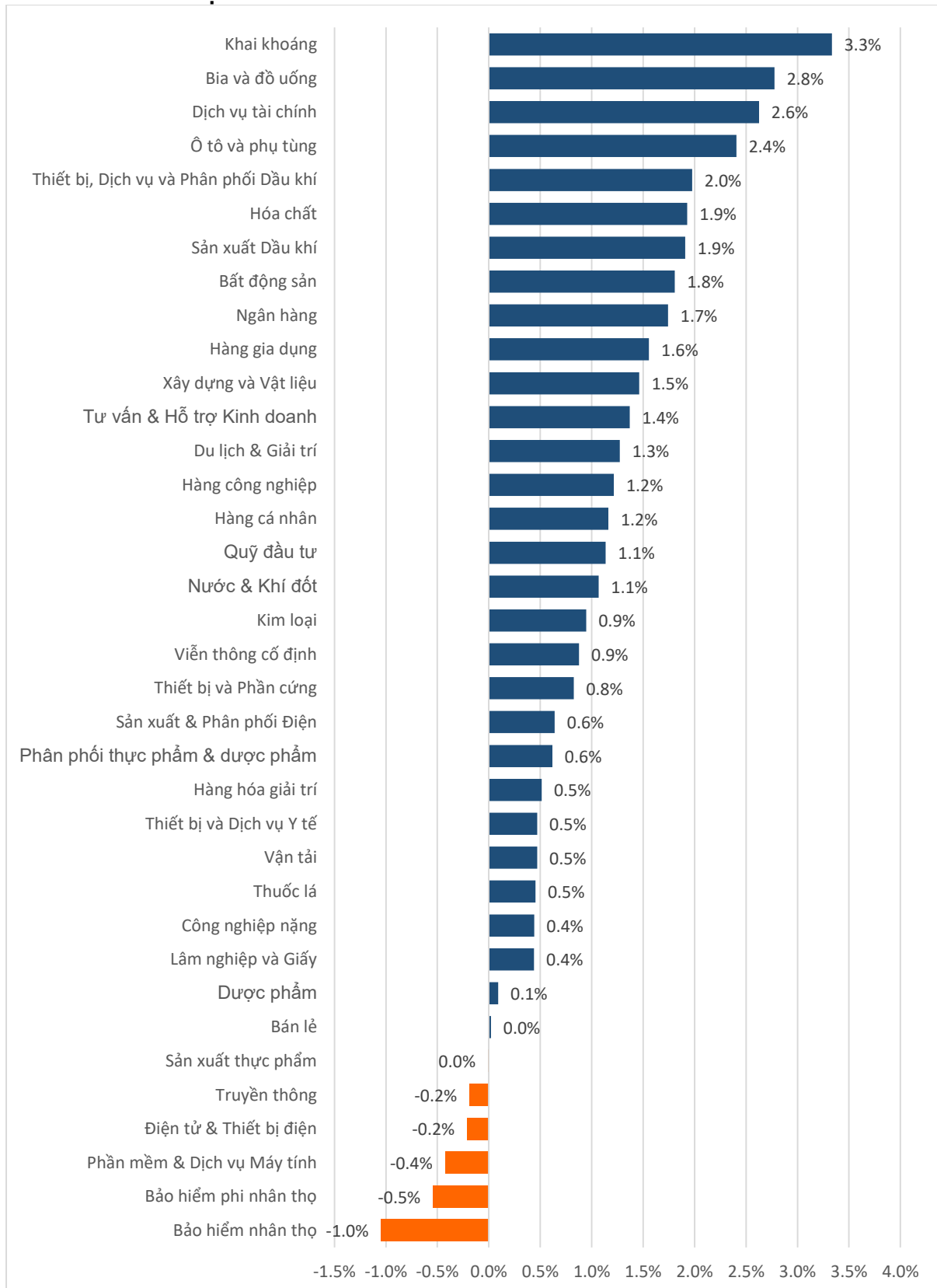
KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
BSR	9,982,820	11,836,371
ABB	4,524,873	1,497,299
AAS	3,540,102	67,575
C4G	2,034,272	1,503,525
PAS	1,588,620	1,374,922

Nguồn: BloomBerg & YSVN



We Create Fortune

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH CÁC NHÓM NGÀNH



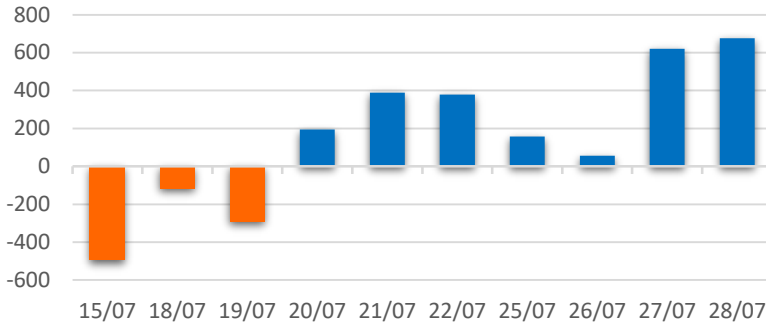
Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create **Fortune**

THỐNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

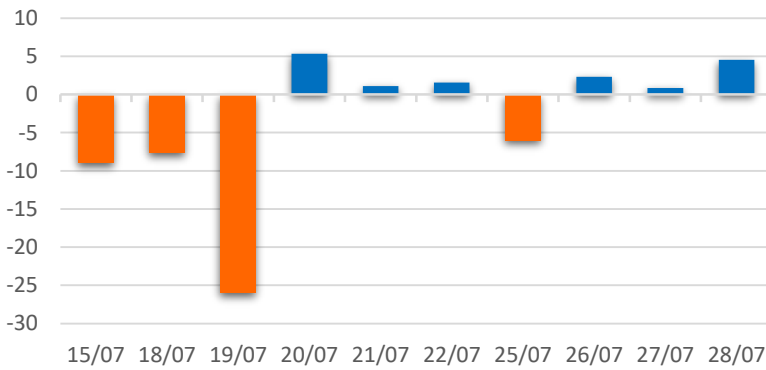
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HSX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
KDC	359,939	HPG	107,960
STB	93,809	VHM	13,229
SSI	59,397	DRC	13,181
KBC	55,272	SAB	13,031
VRE	33,891	IJC	9,268

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HSX

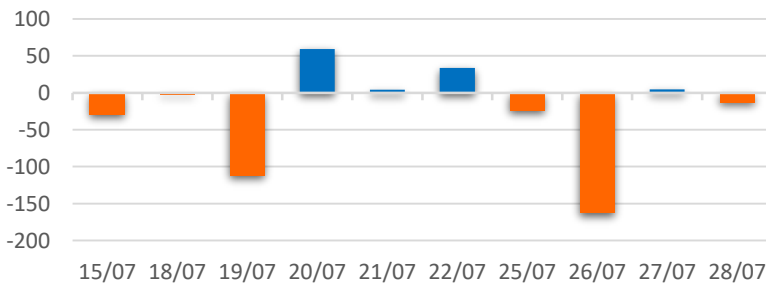
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HNX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
IDC	2,980	PVS	2,374
SHS	2,670	DP3	162
PVI	297	NVB	87
EID	192	VNR	64
ONE	188	MBG	31

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HNX

Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại
UPCOM



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
LTG	1,583	BSR	7,023
MPC	600	QNS	2,215
ACV	413	VEA	1,719
AAS	399	CSI	388
FOC	353	TBD	202

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn UPCoM

Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create **Fortune**

THÔNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
DXG	60,854	E1VFN30	27,599
MSN	28,906	SZC	16,671
NLG	27,242	VHM	8,485
KBC	19,144	VIC	5,288
GAS	10,854	FUEVFVND	5,022

Top 5 các mã đạt GDTD lớn nhất trên HSX

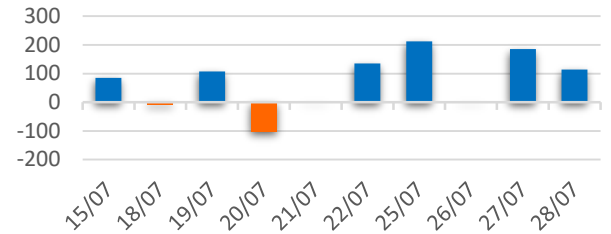
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
TDT	0.70	IDC	12,585
VNF	0.17	PLC	3,334
AMV	0.11	SDN	2.7
		MBS	1.6
		DL1	0.5

Top các mã đạt GDTD lớn nhất trên HNX

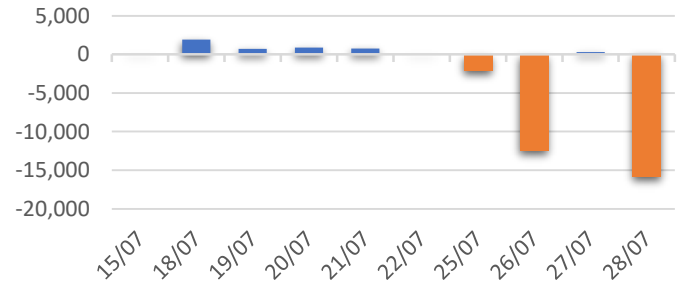
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
HTE	0	VGI	1,997
LSG	0	QTP	0.8
		VAB	0.2
		PXS	0.1

Top các mã đạt GDTD lớn nhất trên UPCoM

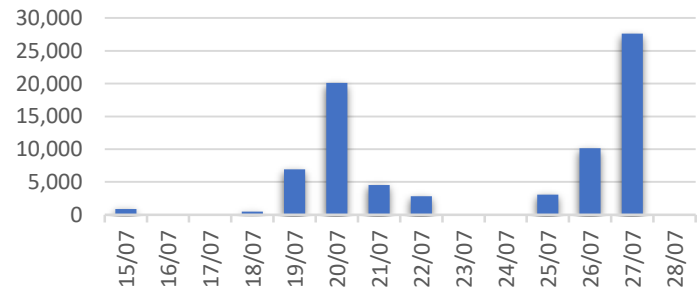
Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng trên HSX (tỷ đồng)



Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng HNX (triệu đồng)



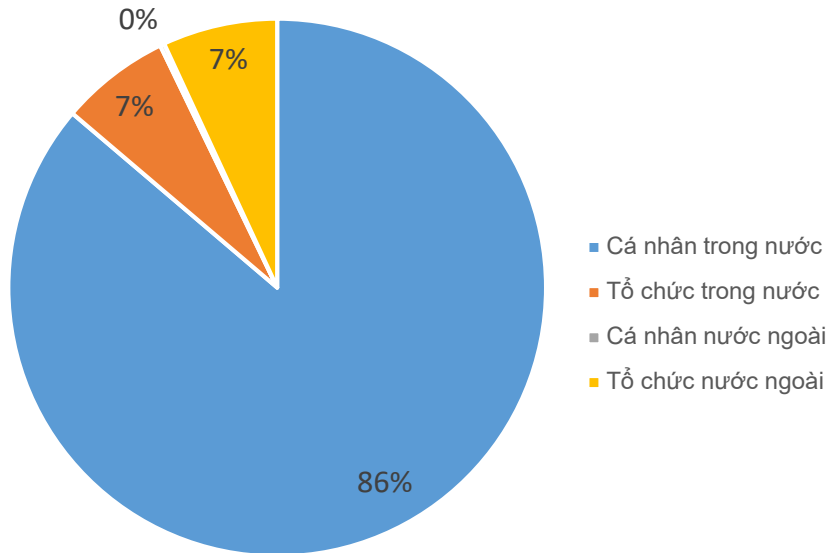
Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng UPCoM (triệu đồng)





We Create **Fortune**

CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

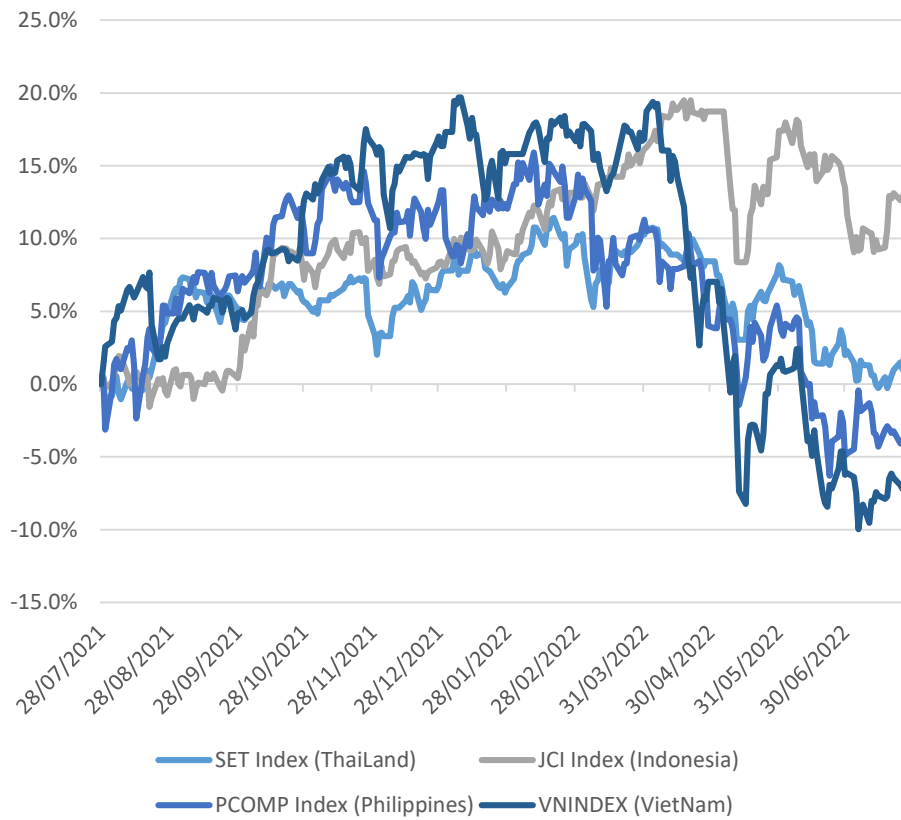


Nguồn: FinPro – YSVN



We Create Fortune

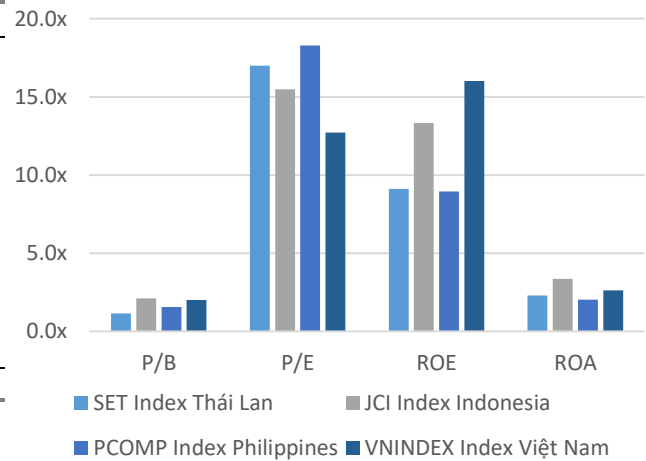
Diễn biến các thị trường trong khu vực



Dữ liệu thị trường các quốc gia trong khu vực

		Thái Lan	Indonesia	Philippines	Việt Nam
P/B		1.2x	2.1x	1.6x	2.0x
P/E		17.0x	15.48	18.3x	12.7x
ROE	%	9.11	13.33	8.96	16.02
ROA	%	2.31	3.36	2.03	2.62
Vốn hóa	Tỷ USD	513.92	606.40	156.72	202.54
GTGD	Tỷ USD	1.47	0.77	0.05	0.34
LS cổ tức	%	2.79	2.58	2.02	1.57

Nguồn: Bloomberg & YSVN





We Create **Fortune**

CÔNG TY CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

Nguyễn Thế Minh

Giám đốc Nghiên cứu Phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3826
minh.nguyen@yuanta.com.vn

Lý Thị Hiền

Trưởng phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3908
hien.ly@yuanta.com.vn

Quách Đức Khánh

Phó Phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3833
khanh.quach@yuanta.com.vn

Khổng Hữu Hiệp

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3912
hiep.khong@yuanta.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3832
hong.nguyen@yuanta.com.vn

Phạm Tấn Phát

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3880
phat.pham@yuanta.com.vn

Ngô Thanh Thảo

Trợ lý phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3952
thao.ngo@yuanta.com.vn

Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

Phạm Đắc Thành

Giám đốc Khu vực Miền Bắc

+84 28 3622 6868 ext 3416
thanh.pham@yuanta.com.vn

Võ Thị Thu Thủy

Giám đốc chi nhánh Bình Dương

+84 28 3622 6868 ext 3505
thuy.vo@yuanta.com.vn

Lương Kỳ Ty

Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn

+84 28 3622 6868 ext 3653
ty.luong@yuanta.com.vn

Bùi Quốc Phong

Giám đốc chi nhánh Đồng Nai

+84 28 3622 6868 ext 3701
phong.bui@yuanta.com.vn

Võ Đình Tuấn

Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng

+84 28 3622 6868 ext 3301
tuan.vo@yuanta.com.vn

Nguyễn Việt Quang

Giám đốc chi nhánh Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3404
quang.nguyen@yuanta.com.vn

Đinh Thị Thu Cúc

Giám đốc chi nhánh Vũng Tàu

+84 28 3622 6868 ext 3203
cuc.dinh@yuanta.com.vn



We Create **Fortune**

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 months Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or in any form or manner, without the express written